

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2017/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 07 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong hoạt động thanh tra
thuộc lĩnh vực Y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Căn cứ Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ Quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 122/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 19/TTr-SYT ngày 22 tháng 02 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong hoạt động thanh tra thuộc lĩnh vực Y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 3 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Y tế, Công an tỉnh, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Linh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Phối hợp trong hoạt động thanh tra
thuộc lĩnh vực Y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND
ngày 07/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai thực hiện Nghị định số 122/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh: Sở Y tế, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện).
3. Các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc trên địa bàn tỉnh.
4. Các cơ quan, tổ chức có liên quan trong hoạt động thanh tra về lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Mục đích phối hợp

Thực hiện theo quy định của Điều 23 Nghị định số 122/2014/NĐ-CP về mối quan hệ công tác và các nội dung sau:

1. Bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất trong công tác thanh tra, kiểm tra, tránh chồng chéo hoặc bỏ sót đối tượng thuộc phạm vi quản lý giữa Sở Y tế với các cơ quan liên quan khác trong hoạt động thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh.

2. Phân rõ trách nhiệm việc quản lý nhà nước của Sở Y tế, các đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện theo thẩm quyền, góp phần thúc đẩy sự nghiệp y tế phát triển toàn diện và bền vững.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

Thực hiện các nguyên tắc trong hoạt động thanh tra được quy định tại Điều 7 Luật Thanh tra về nguyên tắc hoạt động thanh tra và trách nhiệm phối hợp giữa cơ quan thực hiện chức năng thanh tra với cơ quan, tổ chức hữu quan được quy định tại Điều 11 Luật Thanh tra và các nguyên tắc phối hợp sau:

1. Các hoạt động phối hợp được thực hiện trên nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật; đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi bên và cùng chịu trách nhiệm giữa các bên liên quan trong công tác phối hợp thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân có liên quan trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh.

2. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa cơ quan chủ trì với các đơn vị liên quan trong công tác thanh tra y tế trên toàn tỉnh. Phát huy tính chủ động và trách nhiệm mỗi bên để đạt hiệu quả cao nhất.

3. Các quy định trong Quy chế này không thay thế cho các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của mỗi cơ quan, đơn vị liên quan, đã được Nhà nước quy định và không tách rời sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương.

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực y tế.

2. Phối hợp trong phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực y tế.

3. Phối hợp trao đổi thông tin, hỗ trợ nghiệp vụ liên quan đến hoạt động thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực y tế.

4. Phối hợp trong công tác thống kê, báo cáo kết quả hoạt động thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực y tế.

Điều 6. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực y tế.

2. Tổ chức họp, họp liên ngành; tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết.

3. Tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành.

4. Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Chương II

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN PHỐI HỢP TRONG HOẠT ĐỘNG THANH TRA VỀ LĨNH VỰC Y TẾ

Điều 7. Phối hợp trong xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực y tế

1. Sở Y tế có trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Tổ chức triển khai Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành về lĩnh vực y tế;

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan khác để thống nhất về nội dung, thời gian, đối tượng thanh tra; định kỳ tổng hợp kế hoạch thanh tra của Thanh tra Sở Y tế

và của các Chi cục được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành thuộc Sở Y tế;

c) Xử lý việc chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với các đối tượng thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực y tế của các cơ quan, địa phương tuân thủ theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 122/2014/NĐ-CP về xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra y tế; Trường hợp phát hiện chồng chéo giữa các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra về y tế thì phối hợp xử lý, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra Bộ Y tế xem xét, quyết định khi cần thiết.

d) Xây dựng và phê duyệt kế hoạch thanh tra hàng năm được quy định tại Điều 24, Điều 36 của Luật Thanh tra, Điều 13 của Nghị định số 86/2011/NĐ-CP, Điều 7, Điều 21 của Nghị định số 122/2014/NĐ-CP. Điều chỉnh kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế (nếu có).

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan khác tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

e) Cử cán bộ tham gia các đoàn thanh tra của các cơ quan liên quan khác khi được đề nghị.

2. Công an tỉnh, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm:

a) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực y tế trong phạm vi quản lý.

b) Phối hợp với Sở Y tế trong quá trình triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra; Kịp thời phối hợp trong ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền.

c) Cử cán bộ tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra của các cơ quan liên quan khác khi được đề nghị.

d) Phản ánh những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực y tế.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

a) Thực hiện các quy định tại điểm a, b, c, d khoản 2 của điều này;

b) Thống kê, quản lý các tổ chức, cá nhân trong địa bàn được cơ quan có thẩm quyền cấp Chứng nhận Đăng ký kinh doanh hoạt động trong lĩnh vực y tế. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp với Thanh tra Sở Y tế trong thanh tra, kiểm tra và xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật hoạt động về lĩnh vực y tế trên địa bàn.

Điều 8. Phối hợp trong phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực y tế

1. Sở Y tế có trách nhiệm:

a) Tổ chức tuyên truyền kiến thức, pháp luật về lĩnh vực y tế cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn;

b) Tổ chức tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho thành viên các đoàn thanh tra, kiểm tra; cán bộ làm công tác thanh tra, kiểm tra tại các đơn vị thuộc ngành Y tế;

c) Chủ động phát hiện, ngăn ngừa và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực y tế theo thẩm quyền và quy định của pháp luật hiện hành;

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật về thanh tra và Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Công an tỉnh, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm:

a) Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng pháp luật về lĩnh vực y tế đối với tổ chức, cá nhân làm công tác thanh tra, kiểm tra;

b) Tiếp nhận hồ sơ vụ việc thuộc thẩm quyền về lĩnh vực y tế trên địa bàn khi Thanh tra Sở Y tế, các Chi cục được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành thuộc Sở Y tế phát hiện, chuyển hồ sơ đến đề nghị xử lý.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

a) Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng pháp luật về lĩnh vực y tế đối với nhân dân và các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn;

b) Tiếp nhận hồ sơ vụ việc thuộc thẩm quyền về lĩnh vực y tế trên địa bàn khi Thanh tra Sở Y tế, các Chi cục được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành thuộc Sở Y tế phát hiện, chuyển hồ sơ đến đề nghị xử lý.

Điều 9. Phối hợp trao đổi thông tin, hỗ trợ nghiệp vụ liên quan đến hoạt động thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực y tế

1. Sở Y tế có trách nhiệm:

a) Cung cấp thông tin, hỗ trợ nghiệp vụ chuyên môn về y tế cho các cơ quan liên quan khác khi được đề nghị;

b) Hỗ trợ về nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra trong hoạt động y tế cho các đơn vị liên quan và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

c) Tiếp nhận hồ sơ vụ việc thuộc thẩm quyền do cơ quan khác chuyển đến.

2. Công an tỉnh, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm cung cấp thông tin về các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực y tế; phối hợp với Sở Y tế trong giải quyết các nội dung khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của nhân dân trên địa bàn và xử lý các vi phạm về lĩnh vực y tế.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm cung cấp thông tin về các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực y tế; phối hợp với Sở Y tế trong giải quyết các nội dung khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của nhân dân trên địa bàn và xử lý các vi phạm về lĩnh vực y tế.

Điều 10. Phối hợp trong công tác thông kê, báo cáo kết quả hoạt động**1. Sở Y tế có trách nhiệm:**

Thực hiện theo quy định của Điều 22 Nghị định số 122/2014/NĐ-CP và các nội dung sau:

a) Xây dựng nội dung, đề cương báo cáo tình hình thi hành pháp luật về thanh tra y tế;

b) Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm việc phối hợp giữa Sở Y tế với các cơ quan liên quan khác trong hoạt động thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh;

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Y tế kết quả triển khai công tác thanh tra y tế trên địa bàn tỉnh khi có yêu cầu.

2. Công an tỉnh, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm:

a) Thống kê, báo cáo kết quả hoạt động định kỳ, đột xuất liên quan đến lĩnh vực thanh tra y tế;

b) Phối hợp tổ chức tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm việc phối hợp với Sở Y tế trong hoạt động thanh tra về lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

a) Thống kê, báo cáo kết quả hoạt động định kỳ, đột xuất liên quan đến lĩnh vực thanh tra y tế;

b) Phối hợp tổ chức tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm việc phối hợp với Sở Y tế trong hoạt động thanh tra về lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh.

**Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN****Điều 11. Kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực y tế của cơ quan, đơn vị thuộc cấp nào do ngân sách nhà nước cấp đó đảm bảo và được tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị.

2. Việc lập dự toán, quyết toán được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành.

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Y tế là cơ quan đầu mối chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan quy định tại Điều 2 của quy chế này tổ chức thực hiện, theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Quy chế.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, không hợp lý Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch

Ủy ban nhân dân cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Giao Sở Y tế theo dõi, hướng dẫn việc thực hiện Quy chế này và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Linh